

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 111/2017/HS-PT

Ngày : 28-7-2017

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Huỳnh Thanh Hòa

*Các Thẩm phán:*

1. Ông Trần Hoàng Vũ

2. Ông Thái Văn Chấn

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Huỳnh Ngọc Loan - Thư ký tòa án.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:***  
ông Nguyễn Thành Phương. - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện CM, tỉnh An Giang; Tòa án nhân dân tỉnh An Giang mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 97/2017/HSPT ngày 04/7/2017 đối với bị cáo Lê Công T do có kháng cáo của bị cáo Lê Công T đối với bản án hình sự sơ thẩm số 17/2017/HSST ngày 24/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện CM, tỉnh An Giang.

***Bị cáo có kháng cáo:***

Lê Công T, sinh năm 1973; tại quận X, thành phố HCM; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: đường T, phường Y, quận X, thành phố HCM; Nghề nghiệp: tài xế; Trình độ văn hóa: 10/12; Con ông Lê Công Th (đã chết) và bà Võ Thị C; có vợ là Châu Thị H, sinh năm 1981; Có 01 người con.

- Tiền án, tiền sự: Chưa

- Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

(Trong vụ án, những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện CM và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện CM thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 03/4/2016, sau khi dự đám cưới, Lê Công T

điều khiển xe ô tô taxi biển số 50LD - 013.98 chở Bùi Thị H và Dương Thị L (ngoại và em vợ của T) về nhà thuộc thị trấn L, huyện CM, tỉnh An Giang. Trên đường, T điều khiển xe trở lại đám cưới, hướng thị trấn L, xã Long Đ, Trục không quan sát phía trước nên đã đụng vào bà Nguyễn Thị L đang chạy xe đạp cùng chiều bên lề phải theo hướng xe T điều khiển gây tai nạn bà L tử vong.

Theo bản giám định pháp y số 98 ngày 03/4/2016 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện CM và Tổ chức giám định pháp y tỉnh An Giang, ghi nhận:

\* Tử thi: Nguyễn Thị L, sinh năm 1956, ngụ ấp P, xã K, huyện CM, tỉnh An Giang.

- Khám ngoài:

+ Đầu, mặt: Giữa cằm có vết rách da kích thước 3,5 x 0,5cm.

+ Cổ: Mềm lỏng lẻo không có dấu vết sâu sát, bầm máu, tụ máu, rách da. Sờ nắn lụp cụp cổ sau.

+ Ngực, bụng: Mặt ngoài vai (P) có vết bầm máu kích thước 10 x 08cm, vai (T) có vết bầm máu kích thước 07 x 03cm.

+ Lưng - mông: Vùng thắt lưng (P) có vết bầm máu kích thước 14 x 05cm. Vùng mông (P) có vết bầm máu kích thước 08 x 07cm. Vùng mông (T) có vết sâu sát + bầm máu kích thước 23 x 12cm.

+ Tay - chân: Mặt sau 1/3 dưới cánh tay (P) có vết bầm máu kích thước 15 x 14cm. Mặt sau 1/3 giữa cẳng tay (P) có vết bầm máu kích thước 17 x 4,5cm. Mặt trong 1/3 trên cẳng tay (T) có vết bầm máu kích thước 09 x 07cm. Mu bàn tay (T) có vết bầm máu kích thước 25 x 13cm. Mặt sau toàn bộ cẳng chân (T) có vết bầm máu kích thước 27 x 16cm. Mặt trước giữa 1/3 giữa cẳng chân (T) đến mu bàn chân (T) có vết bầm máu kích thước 31 x 17cm.

- Khám trong:

+ Bầm tụ máu dưới da giữa cằm - đỉnh.

+ Nứt sọ giữa cằm dài 06cm.

+ Bầm tụ máu vùng cổ sau quanh cột sống cổ.

+ Gãy trật cột sống cổ đốt C1 - C2.

- Nguyên nhân chết: Gãy trật cột sống cổ. Thở lợ không tự nhiên.

Theo biên bản xác định nồng độ cồn do Công an huyện Chợ M lập ngày 03/4/2016 đối với Lê Công T có nồng độ cồn 0,50miligam/01 lít khí thở.

Tại bản cáo trạng số 11/VKS-HS ngày 16/3/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CM đã truy tố bị cáo Lê Công T về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

***Tại bản án hình sự sơ thẩm số 17/2017/HSST ngày 24/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện CM đã:***

Áp dụng: điểm b, khoản 2 Điều 202, các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47, Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt: Bị cáo Lê Công T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 24/5/2017, bị cáo Lê Công T có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

**Tại phiên tòa phúc thẩm:** Bị cáo Lê Công T vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo.

**Kiểm sát viên thực hiện quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa phát biểu quan điểm về vụ án và đề xuất với Hội đồng xét xử:**

- Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Bị cáo Lê Công T kháng cáo trong hạn luật định nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận việc kháng cáo để xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

- Về nội dung: cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Lê Công T 01 năm 06 tháng tù về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" là có căn cứ, đúng pháp luật. Bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo; nhưng tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp tình tiết giảm nhẹ nào mới so với những gì mà án sơ thẩm đã xem xét, nên đề nghị áp dụng điểm a Khoản 2 Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003 để giữ nguyên bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Công T tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, bản giám định pháp y và còn phù hợp với lời khai của đại diện hợp pháp người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đầy đủ căn cứ xác định: Bị cáo Lê Công T đã có hành vi điều khiển xe ô tô biển số: 50LD - 013.98 đi từ hướng thị trấn L đến xã L, huyện CM, tỉnh An Giang, mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá quy định, không chú ý quan sát nên đã đụng vào bà Nguyễn Thị L đang chạy xe đạp cùng chiều bên lề phải, hậu quả làm cho bà

L tử vong.

Theo bản giám định pháp y số: 98, ngày 03/4/2016 của Tổ chức giám định pháp y tỉnh An Giang kết luận: Nguyên nhân “chết” của bà Nguyễn Thị L là do “gây trật cột sống cổ”.

Theo biên bản xác định nồng độ cồn do Công an huyện CM lập ngày 03/4/2016 đã xác định: bị cáo Lê Công T có nồng độ cồn là 0,50miligam/01lít khí thở.

[2] Căn cứ quy định của pháp luật thì hành vi nêu trên của bị cáo Lê Công T đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh này theo điểm b, khoản 2, Điều 202 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lê Công T, Hội đồng xét xử nhận thấy: hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn trong lĩnh vực giao thông đường bộ và trực tiếp xâm phạm đến tính mạng con người. Bị cáo nhận thức được khi tham gia giao thông thì phải tuân thủ nghiêm các quy định của Luật giao thông đường bộ. Nhưng ngược lại bị cáo điều khiển xe ô tô trong khi đã uống rượu, bia mà trong hơi thở có nồng độ cồn (0,50miligam/01lít khí thở) là vượt quá quy định theo khoản 8, Điều 8 Luật giao thông đường bộ; dẫn đến không làm chủ được tay lái, thiếu quan sát để xảy ra tai nạn đối với người bị hại đang điều khiển xe đạp chạy cùng chiều phía trước. Hành vi của bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật, vi phạm đạo đức của người lái xe, gây mất mát đau thương cho gia đình người bị hại. Nguyên nhân chính gây ra tai nạn là do lỗi hoàn toàn của bị cáo; Nên cần thiết phải xử một mức án nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Nhất là tình hình tai nạn giao thông ngày càng gia tăng như hiện nay.

[4] Cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án và khi lượng hình đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đã áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Lê Công T 01 năm 06 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” là thỏa đáng; Đây là mức án thấp nhất dưới khung hình phạt; Mặt khác, yêu cầu xin được hưởng án treo của bị cáo cũng không được Hội đồng xét xử chấp nhận; Do đó quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, nên cần áp dụng điểm a, khoản 2, Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003 để giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Lê Công T phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[6] Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] - Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003

+ Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lê Công T. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm:

[2] - Áp dụng: điểm b, khoản 2, Điều 202; các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2009).

+ Xử phạt: Bị cáo Lê Công T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

[3] - Về án phí: Áp dụng Điều 98, Khoản 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003; Luật phí và lệ phí năm 2015; và điểm b, Khoản 2 Điều 23 Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

+ Bị cáo Lê Công T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[4] - Các Quyết định khác trong Bản án hình sự sơ thẩm số: 17/2017/HSST ngày 24/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện CM không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

*Nơi nhận:*

-

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Huỳnh Thanh Hòa**